



## TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM

### MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHÍNH

Vùng giá hỗ trợ: 14-15  
Vùng giá kháng cự: 16-18

Ngày phân tích :03/06/2013

#### THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Mã chứng khoán	PVS
Giá ngày 03/06/2013	16,500
Giá thấp nhất 52 tuần	11,400
Giá cao nhất 52 tuần	16,800
Khối lượng trung bình 10 ngày	1,998,130
Khối lượng CPLH (triệu)	446.700
Giá trị vốn hóa thị trường (triệu)	7,370,557

#### CƠ CẤU SỞ HỮU

Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN)	34.25%
Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khíVN	5.85%
Công ty Cổ phần Tập đoàn Đại Dương	4.90%
Cổ đông nước ngoài	20.65%
Cổ đông khác	34.35%

#### CHỈ SỐ CƠ BẢN

EPS	3,756
P/E	4
E/P	27%
BV (đồng)	20,974
ROE	16%
ROA	6%
Beta	0.6
Giá trị nội tại (đồng)	27,792

#### ĐỒ THỊ GIÁ



#### NHÓM CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Tỷ số khả năng thanh toán (lần)	N/2011	N/2012	Q1/2012	Q1/2013
Tỷ số thanh toán hiện thời	1.16	1.27	1.21	1.31
Tỷ số thanh toán nhanh	1.07	1.21	1.11	1.25
Tỷ số thanh toán tổng quát	1.41	1.59	1.45	1.68
Tỷ số cơ cấu tài chính (%)	N/2011	N/2012	Q1/2012	Q1/2013
Tỷ số tài sản đảm bảo Nợ /VCSH	243%	169%	222%	148%
Tỷ số tài sản ngắn hạn / Tổng TS	60%	57%	57%	56%
Tỷ số nợ = Tổng nợ/ Tổng tài sản	71%	63%	69%	60%
Tỷ số VCSH/ Tổng nguồn vốn	29%	37%	31%	40%
Tỷ số hoạt động	N/2011	N/2012	Q1/2012	Q1/2013
Vòng quay hàng tồn kho (vòng)	28	27	6	5
Số ngày vòng quay hàng tồn kho (ngày)	13	13	16	19
Vòng quay các khoản phải thu (vòng)	5	4	1.0	0.8
Số ngày vòng quay các khoản phải thu (ngày)	74	88	90	107
Vòng quay các khoản phải trả (vòng)	2.4	2.3	1	0.4
Số ngày vòng quay các khoản phải trả (ngày)	147	158	141	241
Tỷ số khả năng sinh lời (%)	N/2011	N/2012	Q1/2012	Q1/2013
Tỷ lệ lãi gộp	8%	7%	7%	11%
ROS (Doanh lợi tiêu thụ)	6%	5%	4%	6%
ROA (Doanh lợi tài sản)	6%	6%	1%	1%
ROE (Doanh lợi VCSH)	21%	16%	3%	3%
Tỷ số giá thị trường	N/2011	N/2012	Q1/2012	Q1/2013
BV (đồng)	19,857	20,974	20,680	16,335
EPS (đồng)	4,764	3,756	787	587
P/E	3	4	20	28
E/P (%)	32%	27%	5%	4%
Giá trị nội tại (đồng)				27,792
Chỉ tiêu tăng trưởng (%)	N/2011	N/2012	Q1/2012	Q1/2013
Tăng trưởng doanh thu	44%	1%	64%	-10%
Tăng trưởng lợi nhuận gộp	68%	-13%	73%	45%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	56%	-12%	196%	28%
Tăng trưởng tổng tài sản	34%	-10%	37%	-11%
Tăng trưởng vốn CSH	84%	15%	59%	15%
Chỉ tiêu chi phí (%)	N/2011	N/2012	Q1/2012	Q1/2013
Chi phí bán hàng	5%	97%	66%	3%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	86%	-16%	54%	-3%



## **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT DẦU KHÍ VIỆT NAM**

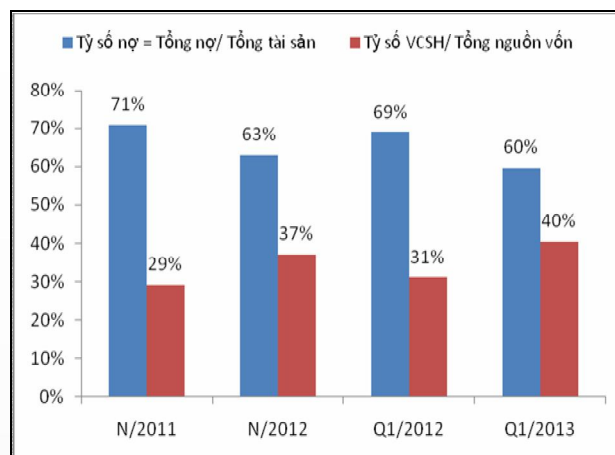
Là đơn vị thành viên của Tập Đoàn Dầu Khí Việt Nam, PVS hiện nay là doanh nghiệp cung cấp 1 số dịch vụ cho ngành dầu khí như: dịch vụ cung ứng tàu chuyên dụng, dịch vụ căn cứ cảng dầu khí, dịch vụ khảo sát địa chấn, dịch vụ kho nổi, xử lý và chứa dầu FSO/FPSO. Năm 2012, lĩnh vực cung cấp các dịch vụ dầu khí chiếm 53% tổng doanh thu. Ngoài ra công ty còn chuyên lắp ráp cơ khí các công trình dầu khí.

Năm 2012, kết quả lợi nhuận kinh doanh của công ty có phần sụt giảm lợi nhuận so với năm 2011. Doanh thu đạt 24,590 tỷ đồng, hầu như không biến động so với năm 2011, nhìn chung các hoạt động kinh doanh chính đều ổn định, song khoản thu nhập từ thanh lý tài sản cố định năm 2012 là 3.5 tỷ đồng, giảm gần 100% so với năm 2011, được biết trong năm 2011 công ty bán kho nổi FSO Bạch Hổ cho Vietsopetro trị giá đến 480 tỷ đồng. Ngoài ra lợi nhuận từ công ty liên kết chỉ đạt 195 tỷ đồng, giảm 31%, từ đó lợi nhuận sau thuế đạt 1,263 tỷ đồng, giảm 12% so với năm 2011. Năm 2012, công ty thực hiện chia cổ tức 15% bằng tiền, trong đó đã tạm ứng là 10%, cổ tức còn lại là 5%, đồng thời PVS đặt kế hoạch cổ tức năm 2013 là 12%.

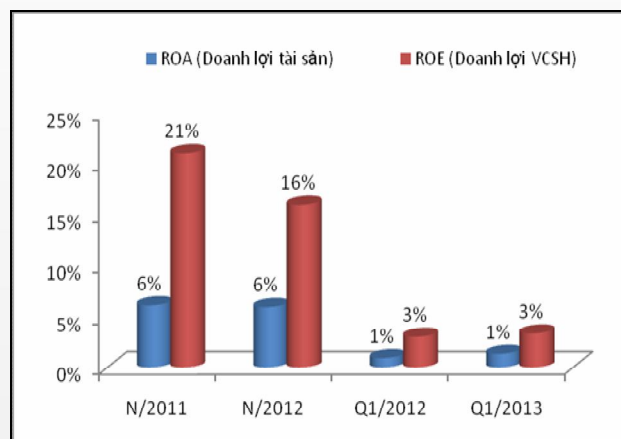
Quý 1/2013, doanh thu đạt 4,794 tỷ đồng, giảm 10%, tuy nhiên do giá vốn của mảng cơ khí và dịch cung ứng tàu giảm nên biên lợi nhuận gộp tăng từ 7% lên 11%, từ đó lợi nhuận gộp đạt 523 tỷ đồng, tăng 45% so với năm 2011, kéo theo lợi nhuận sau thuế đạt 301 tỷ đồng, tăng 28% so với quý 1/2012

Năm 2012, tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.27 và tỷ số thanh toán nhanh đạt 1.21 lần, tỷ lệ này không biến động mạnh so với năm 2011. Xét thấy, tình hình thanh toán của công ty ở mức an toàn. Quý 1/2013 tỷ số thanh toán hiện thời đạt 1.31 lần và tỷ số thanh toán nhanh đạt 1.25 lần, tỷ lệ này cũng tương đương với quý 1/2012, cho thấy khả năng thanh toán của PVS ổn định, lượng tài sản ngắn hạn dồi dào để đảm bảo thanh toán những khoản nợ ngắn hạn.

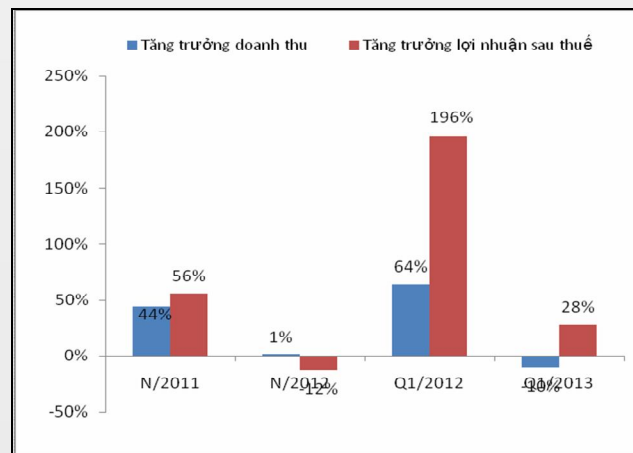
## **ĐỒ THỊ CƠ CẤU TÀI CHÍNH**



## **ĐỒ THỊ KHẢ NĂNG SINH LỜI**



## **ĐỒ THỊ TĂNG TRƯỞNG DOANH THU & LỢI NHUẬN**





Xét tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu. Năm 2011, nợ chiếm tỷ lệ 243% trên vốn chủ sở hữu so với năm 2012 giảm còn 169%. Trong quý 1/2012, nợ chiếm tỷ lệ 222% trên vốn chủ sở hữu so với quý 1/2013 giảm còn 148%. Nhận thấy, tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu có xu hướng giảm, tại quý 1/2013 tỷ lệ nợ giảm là do nợ vay ngắn hạn 1,252 tỷ đồng, giảm 49% so với quý 1/2012.

Năm 2011, nợ chiếm 71% trên tổng tài sản, bước sang năm 2012 nợ chiếm 63% trên tổng tài sản. Quý 1/2012, nợ chiếm 69% so với quý 1/2013 giảm còn 60%. Tỷ lệ nợ trên tổng tài sản cũng có xu hướng giảm và ở mức không quá cao, do đó khả năng thanh toán của PVS đảm bảo ở mức an toàn.

Năm 2012, vòng quay tồn kho đạt 27 vòng ứng với 13 ngày, tốc độ này tương đương với năm 2011, cho thấy tồn kho của công ty được luân chuyển nhanh nên số ngày tồn kho thấp. Quý 1/2013, vòng quay tồn kho đạt 5 vòng ứng với 19 ngày, tốc độ này cũng không thay đổi so với quý 1/2012. Như vậy, công ty có tốc độ bán hàng và cung cấp dịch vụ rất nhanh, thời gian lưu kho ngắn và tốc độ này được duy trì ổn định.

Năm 2011, vòng quay phải thu đạt 5 vòng ứng với 74 ngày so với năm 2012 giảm còn 4 vòng ứng với 88 ngày, cho thấy năm 2012 công tác thu nợ chậm hơn năm 2011. Quý 1/2012, vòng quay phải thu đạt 1 vòng ứng với 90 ngày so với quý 1/2013 giảm còn 0.8 vòng ứng với 107 ngày. Nhận thấy, công tác thu nợ trong quý 1/2013 cũng chậm hơn quý 1/2012, qua đó cho thấy công ty tiến hành thu nợ ngày càng chậm, tình hình thu nợ chưa được cải thiện.

Năm 2011, vòng quay phải trả đạt 2.4 vòng ứng với 147 ngày so với năm 2012 giảm còn 2.3 vòng ứng với 158 ngày, cho thấy công tác trả nợ năm 2012 có phần chậm hơn năm 2011, nên kỳ hạn thanh toán tiền tăng nhẹ. Quý 1/2012, vòng quay phải trả đạt 1 vòng so với 141 ngày so với quý 1/2013 giảm còn 0.4 vòng ứng với 241 ngày. Như vậy, quý 1/2013 công ty trì hoãn việc thanh toán tiền.

Năm 2012, kết quả hoạt động bị giảm lợi nhuận đã dẫn đến tỷ suất sinh lời trên tài sản ROA và tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu ROE không tăng trưởng. Cụ thể, chỉ số ROA năm 2012 đạt 6% và không biến động so với năm 2011, chỉ số ROE năm 2011 đạt 21% so với năm 2012 giảm còn 16%, song, so với lãi suất tiền gửi ngân hàng thì ROE vẫn ở mức hấp dẫn, cao hơn lãi suất ngân hàng chứng tỏ lợi nhuận đạt được khá tương xứng với nguồn tài sản và vốn chủ sở hữu hiện có, đồng thời công ty sử dụng đòn bẩy tài chính hiệu quả.

EPS năm 2011 đạt 4,764 đồng/cp so với năm 2012 giảm 21% và đạt 3,756 đồng/cp. Qua đó, ta thấy vì hiệu quả sử dụng vốn cổ đông giảm nên lợi nhuận sinh ra trên mỗi cổ phiếu cũng giảm đáng kể. Với mức giá đóng cửa ngày 03.06.2013 là 16,500 đồng/cp, PVS có tỷ suất E/P đạt 27%, cao hơn so với lãi suất ngân hàng. Xét thấy, năm 2012, tình hình kinh doanh của PVS bị sụt giảm lợi nhuận so với năm 2011 do không có nguồn thu từ thanh lý tài sản cố định lớn như năm 2011, tuy nhiên các hoạt động kinh doanh chính vẫn tiến triển ổn định, tình hình tài chính lành mạnh thể hiện qua tỷ số nợ giảm, khả năng thanh toán an toàn, tồn kho thấp, các tỷ suất sinh lời tương đối hấp dẫn, xét thấy PVS là công ty hoạt động hiệu quả, thuộc top công ty đạt mức lợi nhuận cao trên thị trường chứng khoán. Do đó, nhà đầu tư có thể xem xét mức giá và thời điểm hợp lý để ra quyết định với cổ phiếu này.



### **KHUYẾN CÁO:**

Nội dung báo cáo nhanh mã cổ phiếu là do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS) cung cấp chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ các nguồn tin đáng tin cậy, nhưng PNS không đảm bảo tuyệt đối độ chính xác của thông tin và không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng báo cáo này.

Các ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào mua hay bán và nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào.

Bài báo cáo này là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Nam (PNS). Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối nội dung báo cáo này vì bất cứ mục đích nào nếu không có sự đồng ý của PNS.

### **PNS RESEARCH**

Trưởng phòng	: Tô Bình Quyền	quyen.to@ chungkhoanphuongnam.com.vn
Phó phòng	: Đặng Thị Thanh Bình	binh.dang@chungkhoanphuongnam.com.vn
Chuyên viên phân tích	: Lê Thị Thạch Thảo	thao.le@chungkhoanphuongnam.com.vn

### **LIÊN HỆ**

**Phòng Phân tích – Công ty cổ phần chứng khoán Phương Nam**  
Địa chỉ: 28 – 30 – 32 Nguyễn Thị Nghĩa, P. Bến Thành, Q.1, Tp.HCM.  
Tel: (848) 62556518 – Fax: (848) 62556519  
Email: info@chungkhoanphuongnam.com.vn  
Website : www.chungkhoanphuongnam.com.vn